TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 64/2024/HS-ST Ngày 25-4-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Đăng

Ông Trần Đình Hải

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng H, sinh năm 1986 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Khu phố L, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ là Lưu Thị Thúy K và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/12/2023. Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P (có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Trần L, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng H là người nghiện ma túy. Do cần ma túy để sử dụng nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, H nhờ một người đàn ông tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) mua giúp H 500.000 đồng ma túy đá thì P đồng ý và gọi điện thoại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy giúp H. Sau khi gọi điện thoại, P nói H đến khu vực chợ C1, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ có người giao ma túy nên H đi đến điểm hẹn và gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, H đem số ma túy vừa mua cất giấu trong người và đứng ở bụi cây ven đường lấy một ít ma túy ra sử dụng. Số ma túy còn lại, H cất giấu vào túi quần jean bên phải H đang mặc rồi tiếp tục đi làm. Đến khoảng 22 giờ 40 phút ngày 20/12/2023, khi H đi làm về đến đoạn đường P thuộc khu phố L, phường P, thị xã P thì bị Công an phường P kiểm tra, phát hiện H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ được: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt được cất giấu bên trong túi quần Jean bên phải H đang mặc; 01 điện thoại di động có dòng chữ OPPO, màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 310.000 đồng.

* Tại Kết luận giám định số 43/KL ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, xác định:

"01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường P, thị xã P gửi giám định có khối lượng 0,2511 gam là ma túy, loại Methamphetamine"

* Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-PM ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố Phạm Hoàng H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

** Luận tội của Kiểm sát viên.*

Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị:

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 43 ngày 25/12/2023 (bên trong không còn mẫu vật); trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động có dòng chữ OPPO, màu đen và số tiền 310.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa*: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến bào chữa. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thị xã P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh, điều luật áp dụng*

Qua tranh tụng tại phiên tòa, đã xác định được: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 20/12/2023, tại đoạn đường P thuộc khu phố L, phường P, thị xã P, bị cáo H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2511 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Từ hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục.

[4] *Về tình tiết tăng nặng*

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung*

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] *Về xử lý vật chứng*

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong (bên trong không còn mẫu vật)

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động có dòng chữ OPPO và số tiền 310.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm*

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

[9] Đối với người đàn ông tên P và người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đang tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Phạm Hoàng H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Phạm HoàngH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 43 ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B niêm phong và đóng dấu.

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động có dòng chữ OPPO, màu đen, đã cũ, không tìm thấy số I và số tiền 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 82 và Biên lai thu tiền số 0002559 cùng ngày 28/3/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Phạm HoàngH phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Minh Nghĩa

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.